TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày 25 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ly

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Hòa

Bà Phùng Thị Kim Yến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quỳnh - Kiểm sát viên

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Quốc T (Tên gọi khác: Đ), sinh năm 1997 tại Thừa Thiên Huế; hộ khẩu thường trú: Tổ 4, thôn 1, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Xuân B, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2021; "có mặt".

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến:

Mai Đức T, sinh năm 1993 "vắng mặt"

Địa chỉ: Khu phố 2, phường S, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/01/2021, Trương Quốc T đi đến thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước mua của một đối tượng tên Ph (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma

túy với số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà của mình ở thôn 1, xã P, huyện Bù Gia Mập cất giấu nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến 19 giờ ngày 22/01/2021, T cất giấu 01 gói ma túy trong người rồi thuê xe dịch vụ của Mai Đức T chở T đi ra thị xã Phước Long. Trên đường đi, Tuấn ghé vào nhà trọ của Phạm Viết T ở thôn S, xã Đ, huyện Bù Gia Mập để rủ T sử dụng trái phép chất ma túy. Khi T đi đến khu vực nhà trọ của T thì bị Công an huyện Bù Gia Mập và Công an xã Đ kiểm tra, thấy lực lượng công an thì T vứt 01 gói nylon, bên trong có chứa chất bột màu trắng xuống đất nhưng đã bị phát hiện. Công an huyện Bù Gia Mập đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Quốc T và thu giữ của T gồm: 01gói nylon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); 01 chiếc điện thoại di động hiệu itel, Model it2171 màu đỏ đen.

Theo bản kết luận giám định số 64/2021/GĐ-MT ngày 28/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,6943 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật hoàn lại sau giám định: 0,4277 gam.

Bản Cáo trạng số 17/CTr-VKS ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trương Quốc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với 0,4277 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; trả lại bị cáo T 01 chiếc điện thoại di động hiệu itel, Model it2171 màu đỏ đen.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Quốc T khai nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo đúng nội dung Cáo trạng đã truy tố. Nay bị cáo đã nhận biết hành vi của bị cáo là trái pháp luật, xin Hội đồng xét xử xử bị cáo một mức án thấp để bị cáo có cơ hội sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định; lời khai người chứng kiến phù hợp về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân nên ngày 21/01/2021, Trương Quốc T mua của một đối tượng tên P (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy có khối lượng 0,6943 gam, loại Methamphetamine rồi mang về nhà của mình ở thôn 1, xã P, huyện Bù Gia Mập cất giấu. Khoảng 19 giờ ngày 22/01/2021, T đem số ma túy trên đến nhà trọ của Phạm Viết T ở thôn S , xã Đ, huyện Bù Gia Mập để rủ T cùng sử dụng thì bị Công an huyện Bù Gia Mập và Công an xã Đ phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

[3] Đối chiếu với hành vi nêu trên của bị cáo so với những quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xem xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi chất Methamphetamine là loại chất nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nhưng bị cáo lén lút mua về tàng trữ để sử dụng. Hành vi của bị cáo tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã cố ý thực hiện việc phạm tội. Do đó cần áp dụng đối với bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000

đồng đến 500.000.000 đồng…", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo làm nghề sơn nước thu nhập thấp và không ổn định; do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo T từ 18 tháng đến 24 tháng tù là đúng quy định pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đại điện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng và không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập chưa xác minh, làm rõ được do đó cần tách ra để cơ quan công an tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,4277 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong) đây là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu itel, Model it2171 màu đỏ đen của Trương Quốc T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Tuấn.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 106, Điều 260, Điều 329, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Quốc T (tên gọi khác: Đ) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Xử phạt bị cáo Trương Quốc T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/01/2021.

3. Quyết định tạm giam bị cáo T để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều

106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,4277 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu itel, Model it2171 màu đỏ đen.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0008704 ngày 13/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập)

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an, VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Ly